

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 613a/QĐ-ĐHKTKTCN, ngày 26 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

I. Thông tin chung

1. Ngành đào tạo:

Tên ngành tiếng Việt: Tài chính - Ngân hàng

Mã ngành: 7340201

Tên ngành tiếng Anh: Finance and Banking

2. Trình độ đào tạo: Đại học

II. Chuẩn đầu ra

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng có khả năng:

Mã số CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
1. Chuẩn về kiến thức	
CDR 1	Hiểu biết về thế giới quan, nhân sinh quan đúng đắn và có khả năng nhận thức, đánh giá các hiện tượng một cách logic và tích cực.
CDR 2	Hiểu biết và vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị, pháp luật vào các vấn đề thực tiễn.
CDR 3	Nắm vững kiến thức giáo dục An ninh - Quốc phòng và năng lực thể chất.
CDR 4	Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT BGDĐT-BTTTT)
CDR 5	Sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu tương đương bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (theo thông tư Số: 01/2014/TT-BGDĐT). Việc quy đổi, công nhận một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được thực hiện theo quy định hiện hành.
CDR 6	Có khả năng phân biệt, liên hệ, so sánh, đối chiếu các hiện tượng kinh tế, quy luật kinh tế, các chính sách kinh tế. Có khả năng thu thập và xử lý, phân tích số liệu thống kê kinh tế, vận dụng kiến thức về nguyên lý kế toán, quản trị, quản lý kinh tế.
CDR 7	Có khả năng phân biệt, liên hệ, so sánh, đối chiếu các nguyên lý, kiến thức về tài chính, tiền tệ, ngân hàng; hoạt động của thị trường tài chính và các trung gian tài chính; chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ; có khả năng phân tích, đánh giá tình hình kinh tế, ngân hàng và thị trường tài chính.
CDR 8	Có khả năng phân biệt, phân tích, đánh giá, thực hiện, giải quyết các hoạt động cơ bản lĩnh vực tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính: huy động nguồn vốn kinh doanh, sử dụng tài sản, phân tích kinh doanh, có khả năng phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp, lĩnh vực bảo hiểm, tài chính quốc tế và các kiến thức trong lĩnh vực ngân hàng: huy động vốn, tín dụng, thanh toán quốc tế, dịch vụ ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác
CDR 9	Có khả năng phân biệt, phân tích, đánh giá, thực hiện, giải quyết sự vận hành của thị trường tài chính (thị trường tiền tệ, thị trường vốn, thị trường

Mã số CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	chứng khoán), đánh giá các hoạt động tài chính công (thu chi ngân sách nhà nước, chính sách thuế, chính sách tiền tệ,...), định giá các công cụ tài chính, phân tích thị trường tài chính,...
CDR 10	Có khả năng đánh giá, phân tích, xây dựng quy trình đối với các hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, bảo hiểm và các tổ chức tài chính khác: Thẩm định tín dụng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, kế toán ngân hàng, quản trị ngân hàng, đầu tư tài chính, quản trị rủi ro và các hoạt động khác có liên quan để có khả năng tác nghiệp tại doanh nghiệp, ngân hàng, tổ chức tín dụng, công ty bảo hiểm...
CDR 11	Có khả năng đánh giá, phân tích, xây dựng các giải pháp liên quan đến hoạt động chuyên sâu về quản trị tài chính tại doanh nghiệp: phân tích và lập báo cáo tài chính, thẩm định dự án, quản trị dòng tiền; lập kế hoạch và dự báo tài chính; quản trị rủi ro doanh nghiệp,...
2. Chuẩn về kỹ năng (bao gồm kỹ năng cứng và kỹ năng mềm)	
CDR 12	Kỹ năng nghề nghiệp: Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ cơ bản liên quan tới các vị trí công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, đầu tư, tài chính công, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm.
CDR 13	Thực hiện thành thạo việc lập luận tính toán và phân tích dữ liệu, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề trong công việc, nghiên cứu các vấn đề cơ bản và chuyên sâu liên quan tới chuyên môn và ra quyết định trong hoạt động quản trị tại các đơn vị trong ngành tài chính, ngân hàng.
CDR 14	Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin: Thành thạo kỹ năng tìm kiếm và khai thác thông tin chuyên ngành làm cơ sở để ra các quyết định đầu tư, hoạch định tài chính và các quyết định tài chính, bảo hiểm, tín dụng, đầu tư...; có khả năng hoàn thành tốt các công việc chuyên môn khác;
CDR 15	Kỹ năng giao tiếp: Thành thạo kỹ năng giao tiếp, tác phong chuyên nghiệp và khả năng hoàn thành mục tiêu trong giao dịch với các chủ thể liên quan; khả năng tiếp nhận yêu cầu và tạo dựng sự hài lòng trong giao tiếp với các đối tượng khách hàng được phân công;
CDR 16	Kỹ năng thuyết trình các vấn đề về chuyên môn: có kỹ năng tổ chức trình bày, diễn đạt và truyền đạt tốt các vấn đề chuyên môn, giúp cho người nghe có thể hiểu rõ, thuyết phục và tạo sự đồng thuận của người nghe;
CDR 17	Kỹ năng tư duy, làm việc độc lập: có kiến thức cơ sở vững chắc, kỹ năng tiếp cận, tư duy và tìm được phương án tốt nhất để giải quyết các vấn đề một cách độc lập; có kỹ năng quản lý thời gian và quản trị công việc.
CDR 18	Kỹ năng làm việc theo nhóm: có kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm, chia sẻ ý kiến và thảo luận với các thành viên trong nhóm; có khả năng lãnh đạo nhóm, phân công nhiệm vụ, tạo động lực, giám sát hoạt động của nhóm, định hướng và nêu các ý tưởng mới về công việc, về sản phẩm của nhóm, tổng kết các vấn đề đưa ra thảo luận nhóm;
CDR 19	Kỹ năng tin học chuyên ngành: Có khả năng sử dụng phần mềm tin học trong các lĩnh vực tài chính ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, đầu tư.
CDR 20	Kỹ năng ngoại ngữ chuyên ngành: Có khả năng sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng.
3. Chuẩn về năng lực tự chủ và trách nhiệm	

Mã số CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
CDR 21	Có tư duy sáng tạo, có phẩm chất đạo đức, tinh thần làm việc độc lập, kỹ năng hợp tác nhóm trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.
CDR 22	Có khả năng nghiên cứu khoa học; tự học hỏi; có năng lực phán xét, phản biện sự việc trong cuộc sống và đưa ra được chính kiến của mình với lý lẽ khoa học, phù hợp pháp luật;
CDR 23	Trách nhiệm nghề nghiệp: Có trách nhiệm cao với các công việc được giao; luôn có tinh thần cầu thị, xây dựng và thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp; Tinh thần, thái độ phục vụ tận tụy; tôn trọng khách hàng; tuân thủ các quy định về chuyên môn nghiệp vụ.
CDR 24	Trách nhiệm xã hội: Có trách nhiệm xã hội tốt đối với tập thể đơn vị và đối với cộng đồng; tuân thủ luật pháp và quy định của cơ quan làm việc; có ý thức xây dựng tập thể đơn vị;

III. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng có thể đảm nhiệm công việc tại các Tổ chức tín dụng; các đơn vị sự nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp trong và ngoài nước ở vị trí:

- **Tại khối các đơn vị sự nghiệp, cơ quan quản lý:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính; y ban Chứng khoán Nhà nước; Kho bạc Nhà nước; Tổng cục Thuế, chi cục thuế; Tổng cục Hải quan, chi cục hải quan; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; uỷ ban Giám sát Tài chính Quốc gia Việt Nam, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam, v.v...; Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trung ương và địa phương, các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp...;

Vị trí: Chuyên viên tài chính, chuyên viên kế toán, kế toán thuế, chuyên viên thuế, chuyên viên ngân hàng nhà nước...và các vị trí chuyên môn khác về kinh tế, tài chính – ngân hàng.

- **Tại các NHTM và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng:** Ngân hàng thương mại, công ty bảo hiểm; Quỹ tín dụng, công ty chứng khoán; công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; công ty tài chính; công ty thẩm định giá...và các tổ chức tài chính quốc tế...

Vị trí: chuyên viên tín dụng, quan hệ khách hàng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, quản lý nguồn vốn, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, tư vấn tài chính, giao dịch viên, kế toán, chuyên viên tài chính, môi giới, phân tích đầu tư, tư vấn tài chính, thẩm định giá, quản lý danh mục đầu tư, nhà quản trị tài chính...

- **Tại khối các doanh nghiệp:** Công ty cổ phần, trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, công ty nước ngoài, tập đoàn đa quốc gia...

Vị trí: chuyên viên quản trị tài chính, chuyên viên kế toán tài chính, nhân viên ngân quỹ, chuyên viên kế toán thuế...

- **Tại khối các cơ quan nghiên cứu, tư vấn:** học viện, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các trung tâm tư vấn tài chính độc lập...

Vị trí: giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia, tư vấn viên...

- **Trên thị trường tài chính - tiền tệ trong nước và quốc tế:** Chuyên gia tài chính, nhà môi giới, chuyên gia phân tích đầu tư và danh mục đầu tư, Nhà đầu tư cá nhân...

- **Khởi nghiệp, lập nghiệp.**

IV. Khả năng học tập nâng cao trình độ của người học sau khi tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự hoạch định kế hoạch đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có khả năng nghiên cứu chuyên sâu và tiếp tục học tập ở các chương trình đào tạo bậc cao hơn như chương trình đào tạo sau đại học;
- Có khả năng học tiếp thuận tiện các chương trình đào tạo cấp chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế như CFA...

V. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đã tham khảo

- Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 do Chính phủ ban hành;
- Ý kiến đóng góp từ:
 - + Các đơn vị sử dụng lao động
 - + Các chuyên gia, các nhà khoa học có kinh nghiệm trong giảng dạy, nghiên cứu và thực tiễn trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng.
- Chuẩn đầu ra ngành Tài chính Ngân hàng của một số trường Đại học trong và ngoài nước.

